

Số: 1631 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 04 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát Thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới, bãi bỏ trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam và đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tại Tờ trình số 1522/TTr-BQLKCN ngày 27/11/2024

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Ban Quản lý các khu công nghiệp căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Thực hiện nghiêm yết, công khai đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định;

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; hoàn thành **trong thời hạn 10 ngày làm việc** kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế thủ tục hành chính Lĩnh vực đầu tư tại Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Thay thế nội dung Lĩnh vực đầu tư tại Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 25/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Công TTĐT tỉnh;
- TT. CNTT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, VXNV, KTTH;
- Lưu: VT, PVHCC. CT



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Minh Hoàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	18 ngày làm việc	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh (D10 đường 16 tháng 4, Mỹ Bình, Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận)	(không)	<i>Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</i>
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	12 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên-	
3	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của Ban Quản lý các khu công nghiệp	18 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên-	
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp	- 03 ngày làm việc với trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, tên nhà đầu tư. - 07 ngày làm việc đối với trường hợp thay	- Như trên-	- Như trên-	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đổi các nội dung khác tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.			
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư	18 ngày làm việc	-Nhu trên-	-Nhu trên-	Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư	18 ngày làm việc	-Nhu trên-	-Nhu trên-	
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư	18 ngày làm việc	-Nhu trên-	-Nhu trên-	
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp.	18 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên-	<i>Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</i>
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp	18 ngày làm việc	-Nhu trên-	-Nhu trên-	Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh	18 ngày làm việc	-Nhu trên-	-Nhu trên-	
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (khoản	07 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên-	<i>Quyết định số 2469/QĐ-</i>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)				<i>BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</i>
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	05 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên-	
13	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư	12 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
14	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các khu công nghiệp	05 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên-	<i>Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</i>
15	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	12 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	
16	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	- 03 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại; - 02 ngày làm việc đối với trường hợp hiệu đính.	-Như trên-	-Như trên-	Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
17	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	12 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên-	<i>Quyết định số 2469/QĐ-BKHĐT ngày 25/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</i>
18	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	12 ngày làm việc	- Như trên-	- Như trên-	<i>Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</i>
19	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	12 ngày làm việc	-Như trên-	-Như trên-	<i>Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư</i>